

Số: /SNV-CCVC

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2026

V/v thực hiện thay đổi vị trí việc
làm đối với công chức và xếp lương
ở ngạch công chức tương ứng với vị
trí việc làm theo Nghị định số
300/2026/NĐ-CP và Nghị định số
361/2025/NĐ-CP (cấp xã)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

Triển khai thực hiện Nghị định số 300/2026/NĐ-CP ngày 29/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm công chức; ý kiến hướng dẫn của Bộ Nội vụ (tại Công văn số 8712/BNV-CCVC ngày 10/8/2026), nhằm thống nhất triển khai thực hiện đúng quy định, Sở Nội vụ hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện một số nội dung khi thực hiện thay đổi vị trí việc làm (VTVL) đối với công chức và xếp lương ở ngạch công chức tương ứng với VTVL ở các cơ quan, tổ chức khối Nhà nước cấp xã, cụ thể như sau:

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Việc thực hiện thay đổi VTVL đối với công chức và xếp lương ở ngạch công chức tương ứng với VTVL phải thực hiện đúng nguyên tắc quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP và khoản 1 Điều 23 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP (sau sửa đổi, bổ sung tại Điều 8 Nghị định số 300/2026/NĐ-CP).

2. Việc thực hiện thay đổi VTVL đối với công chức và xếp lương ở ngạch công chức tương ứng với VTVL phải căn cứ vào:

- Biên chế được giao theo quyết định của cấp có thẩm quyền;
- Danh mục VTVL và tỷ lệ công chức cần bố trí theo VTVL trong cơ quan sử dụng công chức (trên cơ sở VTVL và tỷ lệ công chức bố trí theo VTVL theo quyết định đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt);
- Năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, sở trường công tác (trên cơ sở bản mô tả công việc và khung năng lực của VTVL theo quyết định đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt) và nguyện vọng của cá nhân công chức;

- Phương án thay đổi VTVL đã được cấp có thẩm quyền thống nhất.

3. Việc thực hiện thay đổi VTVL đối với công chức và xếp lương ở ngạch công chức tương ứng với VTVL phải đảm bảo:

- Đúng VTVL đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Phù hợp với số lượng biên chế được giao và yêu cầu sử dụng công chức của từng cơ quan, đơn vị;

- Đảm bảo đúng cơ cấu ngạch công chức theo VTVL, tỷ lệ công chức bố trí theo từng VTVL cụ thể được quy định tại Điều 8 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP;
- Công khai, minh bạch, khách quan, công bằng, đúng thẩm quyền và bảo đảm đúng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Nghị định số 300/2026/NĐ-CP và các quy định có liên quan.

Lưu ý: Việc xếp lương ở ngạch công chức tương ứng với VTVL theo quy định tại Nghị định số 300/2026/NĐ-CP và Nghị định số 361/2025/NĐ-CP không phải là việc thi hoặc xét nâng ngạch công chức theo quy định trước đây.

II. XẾP LƯƠNG Ở NGẠCH CÔNG CHỨC ĐỐI VỚI CÁN BỘ LÃNH ĐẠO CẤP XÃ

1. Đối với Chủ tịch UBND xã

Việc xếp ngạch Chuyên viên chính đối với Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP và các quyết định của cấp có thẩm quyền. Đối với trường hợp phát sinh bổ nhiệm mới, căn cứ đề nghị của các địa phương, Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Đối với Phó Chủ tịch HĐND và Phó Chủ tịch UBND xã

Việc xếp lương ở ngạch Chuyên viên chính đối với Phó Chủ tịch HĐND và Phó Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ; Quy định số 368-QĐ/TW ngày 08/9/2025 của Bộ Chính trị; Quy định 585-QĐ/TU ngày 23/4/2026 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi¹; điểm b khoản 3 Điều 9 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP² và hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Đề nghị các đơn vị, địa phương lập danh sách (theo mẫu có đính kèm) và gửi hồ sơ xếp ngạch Chuyên viên chính đối với **Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND cấp xã** (gồm: **văn bản thống nhất ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã theo phân cấp quản lý cán bộ**; sơ yếu lý lịch; quyết định tuyển dụng; Quyết định phê chuẩn kết quả bầu giữ các chức vụ; quyết định bổ nhiệm ngạch công chức hiện giữ; các quyết định diễn biến tiền lương; văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học, tiếng dân tộc thiểu số, bồi dưỡng quản lý nhà nước; kết quả đánh giá, xếp loại năm 2025; các quyết định kỷ luật liên quan (nếu có)) về Sở Nội vụ³ **chậm nhất ngày 15/9/2026** để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

*** Trường hợp các địa phương đã nộp hồ sơ về Sở Nội vụ theo Công văn số 3732/SNV-CCVC ngày 07/8/2026 thì đề nghị tiếp tục rà soát, tổng hợp cùng danh sách và nộp bổ sung các thành phần hồ sơ còn thiếu cùng với hồ sơ xếp ngạch của các trường hợp chưa gửi hồ sơ theo hướng dẫn tại Công văn này.**

¹ Việc xác định thứ bậc chức vụ thực hiện theo Quy định số 368-QĐ/TW và Quy định số 585-QĐ/TU về Danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị tỉnh Quảng Ngãi: Phó Chủ tịch HĐND và Phó Chủ tịch UBND cấp xã cùng bậc 8 với cấp Trưởng phòng thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh.

² Quy định xếp ngạch đối với VTVL có cùng thứ bậc về chuyên môn, nghiệp vụ: Xếp ngạch Chuyên viên chính và tương đương đối với cấp trưởng các tổ chức thuộc cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh.

³ Đề nghị các địa phương kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ và quét (scan bản gốc hoặc bản sao có chứng thực) toàn bộ hồ sơ liên quan theo đúng thứ tự hồ sơ của từng cá nhân trong 01 file định dạng pdf và đính kèm văn bản trên hệ thống khi gửi về Sở Nội vụ để phục vụ công tác lưu trữ hồ sơ trên hệ thống iOffice; đồng thời gửi 01 bộ hồ sơ giấy về Sở Nội vụ.

III. THAY ĐỔI VTVL ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC CỦA CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC XÃ

1. Đối với công chức lãnh đạo, quản lý

- Việc bố trí công chức vào VTVL và xếp lương ở ngạch công chức tương ứng với VTVL thực hiện theo điểm b khoản 2 Điều 8 và điểm b khoản 3 Điều 9 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP. Theo đó:

+ Đối với VTVL là **người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc xã**: tỷ lệ công chức bố trí VTVL xếp ngạch Chuyên viên chính và tương đương là 100%.

+ Đối với VTVL là **cấp phó người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc xã**: tỷ lệ công chức bố trí VTVL xếp ngạch Chuyên viên chính và tương đương không vượt quá 50% tổng số lượng cấp phó người đứng đầu của toàn bộ cơ quan chuyên môn thuộc xã.

- Tiêu chuẩn, điều kiện đối với công chức khi thay đổi VTVL trường hợp được bổ nhiệm vào chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý theo quyết định của cấp có thẩm quyền thực hiện theo điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP; điểm a khoản 4 Điều 23 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP (sau sửa đổi, bổ sung tại Điều 8 Nghị định số 300/2026/NĐ-CP).

- Việc xếp lương ở ngạch Chuyên viên chính thực hiện theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP (sau sửa đổi, bổ sung bởi Điều 9 Nghị định số 300/2026/NĐ-CP) và hướng dẫn tại Thông tư của Bộ Nội vụ (khi được ban hành chính thức và có hiệu lực thi hành).

2. Đối với công chức chuyên môn, nghiệp vụ

- Tiêu chuẩn, điều kiện đối với công chức khi thay đổi VTVL trường hợp được bố trí vào VTVL có ngạch công chức xếp theo thứ bậc về chuyên môn, nghiệp vụ cao hơn ngạch hiện giữ thực hiện theo điểm a khoản 1 Điều 9 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP; điểm b khoản 4 Điều 23 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP (sau sửa đổi, bổ sung tại Điều 8 Nghị định số 300/2026/NĐ-CP).

- Việc xếp lương ở ngạch công chức tương ứng với VTVL thực hiện theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP (sau sửa đổi, bổ sung tại Điều 9 Nghị định số 300/2026/NĐ-CP) và hướng dẫn tại Thông tư của Bộ Nội vụ (khi được ban hành chính thức và có hiệu lực thi hành).

3. Trình tự thực hiện:

- Chủ tịch UBND cấp xã có trách nhiệm xây dựng Phương án thay đổi VTVL báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) thống nhất trước khi thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 23 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP (sau sửa đổi, bổ sung tại Điều 8 Nghị định số 300/2026/NĐ-CP).

Đề nghị các cơ quan, địa phương có nhu cầu lập Phương án thay đổi VTVL đối với công chức (theo mẫu đính kèm), gửi về Sở Nội vụ **chậm nhất ngày 01/10/2026** để xem xét trình cấp có thẩm quyền quyết định.

- Căn cứ Quyết định của cấp có thẩm quyền về giao biên chế, phê duyệt VTVL và tỷ lệ công chức bố trí theo VTVL, bản mô tả công việc và khung năng lực của VTVL và Phương án thay đổi VTVL, Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách

nhiệm xem xét, lựa chọn quyết định xếp lương ở ngạch Chuyên viên chính tương ứng với VTVL người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc xã theo thẩm quyền được phân cấp quản lý, phải bảo đảm trong phạm vi tỷ lệ công chức bố trí theo VTVL đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quyết định bố trí công chức hiện có vào từng VTVL theo đúng tỷ lệ đã được phê duyệt⁴ và xếp lương ở ngạch công chức tương ứng với VTVL sau khi thay đổi VTVL theo thẩm quyền được phân cấp; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ để theo dõi theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Người đứng đầu các đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm tổ chức bố trí công chức theo VTVL, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và trước pháp luật về việc bố trí công chức theo VTVL, xếp lương ở ngạch công chức không đúng quy định; đồng thời có trách nhiệm giải quyết các khiếu nại, kiến nghị, phản ánh có liên quan; lưu trữ hồ sơ đầy đủ để phục vụ thanh tra, kiểm tra.

2. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về việc đề xuất hoặc thực hiện xếp lương ở ngạch công chức cao hơn đối với trường hợp không đang trong thời hạn xử lý kỷ luật; không đang trong thời gian chấp hành quyết định kỷ luật; không đang trong thời gian bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử; không đang trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.

3. Đề nghị các đơn vị, địa phương tổ chức triển khai bảo đảm đúng quy định, công khai, minh bạch và chịu trách nhiệm về việc bố trí công chức vào VTVL, xếp lương ở ngạch công chức tương ứng với VTVL thuộc phạm vi quản lý theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn tại Công văn này; nếu có vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để báo cáo Bộ Nội vụ hoặc đề nghị Bộ Nội vụ hướng dẫn theo quy định.

(Công văn này thay thế Công văn số 3732/SNV-CCVC ngày 07/8/2026 của Sở Nội vụ)

Đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lưu: VT, P.CCVC.

GIÁM ĐỐC

Tạ Công Dũng

⁴ - Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP quy định: “3. Tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm xếp ngạch chuyên viên và tương đương, ngạch cán sự và tương đương, ngạch nhân viên: Tỷ lệ còn lại đối với số lượng công chức còn lại của cơ quan thuộc tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc xã”;

- Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP quy định thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan sử dụng công chức: “2. Thực hiện việc bố trí công chức thuộc phạm vi quản lý vào vị trí việc làm theo đúng tỷ lệ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và quy định tại Nghị định này”;

- Khoản 2 Điều 70 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP quy định: “Chậm nhất đến ngày 01/7/2027, các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, địa phương phải hoàn thành việc bố trí vào vị trí việc làm và xếp ngạch tương ứng với vị trí việc làm đối với công chức được tuyển dụng trước ngày Luật Cán bộ, công chức năm 2025 có hiệu lực thuộc phạm vi quản lý theo quy định”.